

Số: 127/2019/QĐST-HNGĐ

Kim Sơn, ngày 30 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 177/2019/TLST-HNGĐ ngày 09/9/2019 giữa:
Nguyên đơn: Chị Bùi Thị L, sinh năm 1980; ĐKHKT: Xóm 5, xã, huyện K
, tỉnh Ninh Bình. Hiện ở: Xóm L, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh Lưu Ngọc L, sinh năm 1975; ĐKKH và chỗ ở: Xóm 5, xã Q,
huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ
Quốc Hội.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
20/9/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong
biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/9/2019 là hoàn
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận
đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị L với anh Lưu Ngọc L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Chị Bùi Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung của vợ chồng là
Lưu Hương G, sinh ngày 27/7/2005. Anh Lưu Ngọc L không phải đóng góp tiền
cấp dưỡng nuôi con cho chị L; không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc
con chung.

- Về án phí: Chị Bùi Thị L nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000^d nhưng
được khấu trừ vào số tiền 300.000^d tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA
3131 ngày 09/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Sơn. Chị Bùi
Thị L còn được nhận lại 150.000^d trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi
hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự
có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán

Nguyễn Hữu Mạnh